

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀI NHƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18541 /QĐ-UBND

Hoài Nhơn, ngày 29 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000
khu vực đô thị Hoài Thanh Tây – Hoài Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2185/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035; Quyết định số 3512/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035;

Căn cứ Văn bản số 3457/SXD-QHKT ngày 27/12/2021 của Sở Xây dựng Bình Định về việc ý kiến nội dung đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực đô thị Hoài Thanh Tây – Hoài Nhơn;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định quy hoạch thị xã Hoài Nhơn tại Tờ trình số 06/TTr-HĐTD ngày 28/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực đô thị Hoài Thanh Tây – Hoài Nhơn, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực đô thị Hoài Thanh Tây – Hoài Nhơn.

2. Phạm vi ranh giới và quy mô quy hoạch xây dựng:

a) *Phạm vi ranh giới lập quy hoạch:* Thuộc địa giới hành chính Phường Hoài Thanh Tây và một phần diện tích phường Hoài Thanh; phạm vi giới hạn như sau:

- Phía Bắc: Giáp phường Hoài Hảo và Tam Quan Nam;
- Phía Nam: Giáp phường Hoài Tân;
- Phía Đông: Giáp phần diện tích còn lại phường Hoài Thanh;
- Phía Tây: Giáp phường Hoài Hảo.

b) *Quy mô lập quy hoạch:*

- Tổng diện tích lập quy hoạch: 1.162 ha;
- Quy mô dân số đến năm 2035: 65.000 người.

3. Thời hạn thực hiện quy hoạch: Đến năm 2035 (theo thời hạn Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035).

4. Tính chất, mục tiêu quy hoạch:

Cụ thể hóa định hướng Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035.

a) *Tính chất:*

- Là đô thị mới với chức năng là trung tâm văn hóa lịch sử kết hợp với dịch vụ du lịch và khu ở mới.

- Phát triển đô thị mới với chức năng chính là trung tâm văn hóa lịch sử kết hợp với dịch vụ du lịch và khu ở mới; ưu tiên tôn tạo các di tích lịch sử tạo nguồn lực du lịch cho địa phương.

- Quy hoạch hoàn chỉnh về mặt hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan; tạo sự kết nối trong tổng thể của đô thị Hoài Nhơn trên cơ sở cải tạo các khu dân cư hiện hữu, xây dựng các khu ở mới gắn với các khu văn hóa lịch sử kết hợp với dịch vụ du lịch phục vụ cho nhu cầu ở sinh hoạt của người dân đô thị và tạo tiền đề phát triển đô thị.

b) Mục tiêu:

- Định hướng về không gian kiến trúc cảnh quan, phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật tại khu vực.

- Xây dựng hình ảnh khu đô thị, tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan có đặc trưng riêng phù hợp với chức năng đô thị, định hướng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội. Từng bước nâng cấp và phát triển khu vực đô thị Hoài Thanh Tây hoàn chỉnh các tiêu chí của đô thị loại III, thuộc thị xã Hoài Nhơn.

- Tạo cơ sở pháp lý cho việc lập quy hoạch chi tiết các dự án đầu tư xây dựng, quản lý xây dựng và kiểm soát phát triển đô thị theo quy hoạch.

5. Quy hoạch sử dụng đất:

5.1. Phân khu chức năng: Khu vực đô thị Hoài Thanh Tây, thị xã Hoài Nhơn, được chia làm 02 phân khu, cụ thể như sau:

- Khu 1: Khu vực phía Tây – đô thị Hoài Thanh Tây, diện tích 630ha. Là khu vực phát triển đô thị gắn với di tích lịch sử Cây Số 7 Tài Lương, đền thờ Đào Duy Từ, khu thương mại dịch vụ và cụm công nghiệp Ngọc Sơn Bắc, phát triển đô thị sinh thái gắn với hệ thống không gian cây xanh mặt nước, phát triển trung tâm thương mại dọc hai bên sông Xương.

- Khu 2: Khu vực phía Đông – đô thị Hoài Thanh Tây: diện tích 532ha. Là khu vực phát triển đô thị, thương mại - dịch vụ gắn với không gian sinh thái nông nghiệp.

5.2. Bảng tổng hợp quy hoạch sử dụng đất toàn khu

TT	Loại đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
A	Đất xây dựng đô thị	877,86	75,55
I	Đất dân dụng	739,39	63,63
1	Đất dịch vụ, công cộng cấp đô thị	6,89	0,59
-	Đất giáo dục (trường THPT)	1,49	
-	Đất y tế (bệnh viện đa khoa)	2,27	
-	Đất dịch vụ - công cộng đô thị khác	3,13	
2	Đất cây xanh công cộng đô thị	73,77	6,35
3	Đất đơn vị ở	478,72	41,20
a	Đất dịch vụ - công cộng đơn vị ở	9,93	
-	Đất giáo dục (trường THCS, tiểu học, mầm non)	6,46	

-	Đất y tế (trạm y tế)	0,68	
-	Đất dịch vụ - công cộng khác	2,79	
b	Đất cây xanh công cộng đơn vị ở	5,55	
c	Đất nhóm ở	463,24	
-	Đất nhóm nhà ở hiện trạng cải tạo	310,59	
-	Đất nhóm nhà ở mới	152,65	
4	Đất giao thông đối nội	180,01	15,49
-	Đất bãi đậu xe	3,15	
-	Đất đường giao thông (tính đến đường phân khu vực)	176,86	
II	Đất ngoài dân dụng	138,47	11,92
1	Đất thương mại - dịch vụ	15,40	1,33
2	Đất thể dục thể thao	10,28	0,88
3	Đất cơ quan	2,71	0,23
4	Đất trung tâm nghiên cứu, đào tạo	5,79	0,50
5	Đất du lịch	5,72	0,49
6	Đất công nghiệp, kho tàng	43,61	3,75
7	Đất tôn giáo, di tích	2,85	0,25
8	Giao thông đối ngoại	36,60	3,15
9	Đất công trình đấu mồi HTKT	1,48	0,13
10	Đất quốc phòng	0,19	0,02
11	Đất cây xanh các ly	4,02	0,35
12	Đất nghĩa trang	9,82	0,85
II	Đất khác	284,14	24,45
1	Đất nông nghiệp	117,94	10,15
2	Đất lâm nghiệp (đồi núi, cảnh quan)	92,80	7,99

3	Mặt nước	73,40	6,32
Tổng diện tích quy hoạch		1.162,00	100,00

6. Tổ chức không gian kiến trúc, cảnh quan và thiết kế đô thị:

6.1. Bố cục không gian tổng thể:

- Cấu trúc không gian được tổ chức theo các tuyến trục trung tâm;
- Không gian chủ yếu là công trình thấp tầng và trung tầng mật độ thấp kết hợp với điểm nhấn đô thị tại các khu vực cửa ngõ, các nút giao thông của các trục giao thông chính và các khu vực trục cảnh quan dọc sông, suối;
- Không gian các khu ở, đơn vị ở được tổ chức theo cấu trúc điểm trung tâm;
- Các công trình tôn giáo, di tích, tín ngưỡng trong khu vực quy hoạch như di tích Lịch sử cuộc biểu tình Cây số 7 Tài Lương, đền thờ Danh nhân văn hóa Đào Duy Từ... được giữ gìn, tu bổ, tôn tạo và quản lý;
- Đối với các khu ở hiện trạng cải tạo theo hướng tăng cường hệ thống hạ tầng kỹ thuật, giao thông, cây xanh. Kiểm soát các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc theo quy hoạch được duyệt.

6.2. Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan từng khu.

a) *Tổ chức không gian các nhóm nhà ở:* Tổ chức không gian nhóm nhà ở cần tôn trọng điều kiện tự nhiên. Phát triển hỗ trợ cho các hoạt động dịch vụ thương mại - du lịch, tạo nên mô hình dân cư giàu truyền thống văn hóa, gắn với phát triển du lịch.

- Đối với các nhóm nhà ở hiện trạng chủ yếu ở khu vực trung tâm phường Hoài Thanh Tây, giữ nguyên cấu trúc cũ, cải tạo xen cấy thêm nhà, nâng cao chất lượng ở cho người dân. Khuyến khích duy trì mô hình nhà ở truyền thống tại các khu vực dân cư mật độ thấp;

- Các nhóm nhà ở quy hoạch mới chủ yếu bố trí tại khu vực phía Đông phường Hoài Thanh Tây là loại nhà ở thấp tầng nhằm phù hợp với tập quán sinh hoạt và nhu cầu của người dân địa phương. Mô hình chủ yếu là nhà biệt thự, liền kề, liền kề kết hợp với thương mại - dịch vụ dọc Sông Cạn, Sông Xương. Các khu ở mới được bố trí tiếp cận dễ dàng với trục đường chính và có hướng mở ra các vườn hoa, dải cây xanh, tạo thành từng nhóm nhà ở có hạt nhân là các công trình dịch vụ công cộng, cây xanh. Các tuyến phố dân cư liền kề được thiết kế đồng bộ với mặt đứng, tỷ lệ hình khối hài hòa.

b) Tổ chức không gian các công trình công cộng:

- Các công trình công cộng hiện trạng chủ yếu tập trung tại khu vực trung tâm phường Hoài Thanh Tây, giữ nguyên quy mô, thực hiện cải tạo chỉnh trang công trình. Các công trình công cộng xây dựng mới đảm bảo công năng sử dụng tối đa linh hoạt, hình khối kiến trúc hiện đại, phối kết hợp lý màu sắc công trình phong phú;

- Các công trình công cộng cấp khu ở như trường học, nhà văn hóa, sinh hoạt cộng đồng... quy hoạch mới được bố trí ở khu vực có cảnh quan đẹp, nhiều cây xanh đồng thời đảm bảo bán kính phục vụ ngắn nhất. Các công trình công cộng được bố trí để tạo nên các điểm nhấn không gian cho toàn khu ở. Công trình xây mới cần có khối tích và hình thức hài hòa với cảnh quan đồng thời tạo ra những không gian công cộng linh hoạt.

c) Tổ chức không gian các công trình thương mại - dịch vụ:

- Các công trình thương mại - dịch vụ được quy hoạch chủ yếu dọc Sông Cạn, Sông Xường và khu vực Bàu Bá... Yêu cầu phải có không gian kiến trúc lớn, mặt bằng linh hoạt thay đổi dễ dàng để phù hợp với đặc thù kinh doanh của các ngành hàng khác nhau. Kiến trúc hiện đại đơn giản, đường nét mạch lạc phù hợp với yêu cầu hoạt động hấp dẫn của công trình;

- Tổ chức không gian xanh sân vườn kết hợp với quảng trường trước mặt công trình để tạo tổng thể không gian hài hòa và thoáng đãng. Bố trí đủ diện tích đỗ xe trên mặt đất và dưới tầng ngầm, tổ chức lối ra vào công trình hợp lý để không ảnh hưởng tới giao thông đô thị.

d) Tổ chức không gian các công trình giáo dục:

- Không gian kiến trúc cảnh quan ngoài công trình (cây xanh sân vườn) tổ chức hoàn thiện để tôn công trình đồng thời để tạo sự hài hòa với tổng thể không gian kiến trúc của toàn cụm công trình;

- Không gian lớn được bố trí đan xen với các không gian nhỏ đáp ứng yêu cầu học tập nhưng hài hòa về đường nét, hình khối và màu sắc giữa các công trình.

e) Tổ chức không gian khu cụm công nghiệp:

- Đầu tư hoàn chỉnh các chức năng và hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Ngọc Sơn Bắc, phường Hoài Thanh Tây, quản lý chặt chẽ về mật độ xây dựng, tầng cao công trình, kiến trúc công trình, hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan, môi trường lao động;

- Thực hiện xử lý môi trường triệt để, hạn chế tối đa các nguồn thải gây ảnh hưởng tới môi trường đất, nước, không khí và tiếng ồn đối với khu vực phụ cận. Giám sát chặt việc thực hiện xử lý môi trường.

f) Tổ chức không gian hệ thống cây xanh, thể dục thể thao và mặt nước:

- Hệ thống các công viên cây xanh được bố trí dọc Sông Cạn, Sông Xường, Bàu Bá và các khu vực trung tâm khu ở. Tận dụng điều kiện địa hình, khu vực thiết kế có hệ thống không gian mở khá đa dạng, bao gồm cây xanh công viên công cộng, cây xanh cách ly và cây xanh chuyên dùng thuộc các khu lâm viên đồi rừng hiện có;

- Các khu cây xanh công viên cây xanh công cộng cấp đô thị: được bố trí đan xen và liên tục tạo nên sự linh hoạt của các không gian đóng và mở dọc theo trục đường chính;

- Kiến trúc cảnh quan cây xanh công viên, vườn hoa quảng trường là một tổ hợp của nhiều thành phần nhỏ như: công trình, kiến trúc nhỏ, vườn hoa, đường dạo, cây xanh, thảm cỏ..., kết hợp hài hoà thành một tổng thể chung tạo ra môi trường sinh thái phục vụ cho hoạt động văn hoá vui chơi giải trí của cộng đồng.

7. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

7.1. Quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật:

a) *Cốt nền xây dựng*: Tuân thủ theo định hướng Quy hoạch chung xây dựng Đô thị Hoài Nhơn đến năm 2035 đã được phê duyệt.

- Lựa chọn cao độ xây dựng chung cho toàn khu vực đô thị Hoài Thanh Tây $H_{xd} \geq +5,0m$;

- Khu vực đô thị hiện trạng: Những khu vực có cao độ hiện trạng $< +5,0m$ thì tôn nền đến cao độ $H_{xd} = +5,0m$; những khu vực có cao độ hiện trạng $> +5,0m$ thì san gạt tạo mặt bằng nền công trình theo cao độ tự nhiên;

- Khu vực đô thị mới: Những khu vực có cao độ hiện trạng $< +5,0m$ thì tôn nền đến cao độ xây dựng không chế $H_{xd} = +5,0m$, đối với các khu vực có cao độ nền hiện trạng $> +5,0m$ thì san gạt cục bộ nền công trình thuận việc xây dựng công trình.

b) *Hệ thống thoát nước mưa*: Sử dụng hệ thống thoát nước riêng hoạt động với chế độ tự chảy. Hướng thoát nước chính theo hướng san nền của từng khu vực thoát về các tuyến mương, sông, suối hiện trạng bên trong từng khu vực.

- Lưu vực thoát nước chính:

+ Lưu vực 1: Khu phía Tây đường sắt, diện tích lưu vực khoảng 650ha, thoát chính ra sông Xương;

+ Lưu vực 2: Khu phía Đông đường sắt, diện tích lưu vực khoảng 655ha, thoát chính ra sông Cạn.

- Mạng lưới cống thoát nước:

+ Cống thoát được thiết kế theo nguyên tắc tự chảy sử dụng mương xây hở $B \geq 10m$ kết hợp cống tròn bê tông cốt thép kích thước $D = (600 \div 1800)mm$;

+ Cải tạo, nâng cấp các tuyến cống thoát nước mưa hiện trạng kết hợp với xây dựng mới các tuyến cống chính trong khu vực quy hoạch.

7.2. Quy hoạch giao thông:

a) *Giao thông đối ngoại*: Các tuyến giao thông chính khu vực tuân thủ Quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035 đã được phê duyệt gồm các tuyến giao thông mang chức năng nối kết các khu vực sau:

- Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Quốc lộ 1A, tuyến vừa mang tính chất đối ngoại vừa là đường trục chính đô thị, lộ giới quy hoạch 58m;

- Nâng cấp, cải tạo tuyến Đường tỉnh ĐT638, đạt tiêu chuẩn đường đô thị. Lộ giới quy hoạch 30m;

- Nâng cấp, cải tạo tuyến Đường tỉnh ĐT630, tuyến đường đối ngoại về phía Tây kết nối với huyện Hoài Ân. Lộ giới quy hoạch (15,5÷26,5)m;

- Nâng cấp, cải tạo, kết hợp xây dựng mới các tuyến đường liên khu vực, đường chính khu vực, có tính chất kết nối các đơn vị ở đồng thời cũng là trục xương sống của các đơn vị ở. Lộ giới quy hoạch (26÷30)m;

- Tuyến đường sắt Bắc – Nam cải tạo nâng cấp theo quy hoạch ngành đường sắt;

b) Giao thông đối nội:

- Nâng cấp cải tạo hệ thống đường hiện trạng tại khu vực đô thị Hoài Thanh Tây đạt tiêu chuẩn đường đô thị đồng thời xây dựng mới hệ thống đường khu vực tại các đơn vị ở theo dạng ô bàn cờ, đảm bảo kết nối thuận tiện giữa các khu chức năng trong đô thị. Lộ giới quy hoạch (15÷22,5)m;

- Quy hoạch mới các tuyến đường phân khu vực kết nối các tuyến đường chính khu vực với nhau và các tuyến đường nội bộ kết nối các tuyến đường phân khu vực với nhau có lộ giới từ (13÷15)m, tạo nên hệ thống giao thông đô thị hoàn chỉnh kết nối các khu chức năng trong đô thị với nhau.

c) Giao thông tỉnh:

- Xây dựng các bãi đỗ xe tập trung gần các khu công viên cây xanh, khu đất công cộng, thương mại - dịch vụ, vui chơi giải trí...;

- Các công trình cao tầng, các công trình công cộng bố trí chỗ đỗ xe trong khuôn viên khu đất. Đối với các công trình nhà ở cao tầng, bãi đỗ xe phải được bố trí tại tầng hầm của công trình;

- Các công trình nhà biệt thự có chỗ đỗ xe trong sân vườn;

- Quy mô diện tích các bãi đỗ xe phải đảm bảo chỉ tiêu theo quy định.

7.3. Quy hoạch cấp nước:

a) Nguồn nước: Đầu nối vào hệ thống từ Nhà máy nước Bồng Sơn (theo định hướng quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035). Tổng nhu cầu dùng nước toàn khu vực đô thị: 6.100 m³/ngày.đêm.

b) Mạng lưới đường ống cấp nước:

- Mạng lưới cấp nước sinh hoạt, sản xuất kết hợp với cấp nước chữa cháy;

- Mạng lưới đường ống chính được tổ chức theo mạng vòng, tuyến ống phân phối được tổ chức theo mạng vòng kết hợp với mạng nhánh;

- Mạng lưới cấp nước chính dùng ống gang và HDPE có đường kính D(110÷500)mm. Các tuyến phân phối dùng ống HDPE có đường kính D(50÷80)mm.

c) Cấp nước chữa cháy: Xây dựng bể sung trụ cứu hỏa dọc theo các tuyến đường chính. Được đặt trên đường ống D110mm chạy dọc theo các đường quy hoạch, bố trí gần các nút giao thuận lợi cho công tác phòng cháy chữa cháy, khoảng cách tối đa giữa các họng cứu hỏa là 150m/trụ.

7.4. Quy hoạch cấp điện và chiếu sáng:

a) *Nguồn điện:* Nguồn điện chính cấp điện cho khu Đô thị Bồng Sơn là trạm biến áp 110kV Hoài Nhơn (110/35/22kV – 2x25MVA), giai đoạn dài hạn cần nâng công suất lên (2x63)MVA để đáp ứng với nhu cầu của phụ tải điện. Tổng công suất dùng điện toàn khu vực đô thị: 21.600 KW.

b) Tổ chức lưới điện:

- Lưới điện trung thế: Cải tạo, nâng cấp các tuyến trung thế, khu vực trung tâm đô thị, các khu vực đô thị phát triển mới lưới điện trung thế bố trí đi ngầm nhằm đảm bảo mỹ quan đô thị;

- Lưới điện hạ thế: Xây dựng hoàn chỉnh lưới điện hạ thế 0,4kV với kết cấu mạng hình tia. Từng bước hạ ngầm các tuyến phố chính và khu vực trung tâm tiến tới hạ ngầm toàn bộ hệ thống lưới điện 0,4kV cho toàn khu vực đô thị. Các khu vực đô thị phát triển mới lưới điện hạ thế bố trí đi ngầm nhằm đảm bảo mỹ quan đô thị.

c) *Trạm biến áp:* Tiếp tục đầu tư, cải tạo, nâng công suất các trạm biến áp hạ thế hiện có và bổ sung xây dựng mới các trạm biến áp hạ thế cho phù hợp với nhu cầu phát triển của phụ tải. Các trạm biến áp hạ thế xây dựng mới trong khu vực đô thị dùng loại trạm Kios kiểu kín hợp bộ hoặc trạm xây, trạm treo trên 02 cột bê tông ly tâm, trạm đặt trên 01 cột, trạm cần được bố trí vào các khu vực cây xanh nhằm đảm bảo mỹ quan đô thị.

d) *Chiếu sáng đô thị:* Xây dựng hoàn thiện lưới điện chiếu sáng theo đúng tiêu chuẩn trên toàn bộ các trục đường giao thông của toàn đô thị, trên các trục đường chính lưới điện chiếu sáng bố trí đi ngầm, sử dụng cáp ngầm XLPE, bóng đèn Led cao áp, các đường nhánh lưới điện chiếu sáng bố trí đi nổi chung cột với lưới điện hạ thế. Bố trí hệ thống chiếu sáng trang trí các công trình điểm nhấn, công viên cây xanh.

7.5. Quy hoạch thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

a) Nước thải sinh hoạt:

- Hệ thống thoát nước thải cho khu quy hoạch là hệ thống thoát nước riêng kết hợp trạm bơm chuyển bậc đưa về trạm xử lý nước thải chung của khu vực theo quy hoạch chung xây dựng đô thị Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035, đặt tại phía Đông Bắc khu vực nghiên cứu. Nước thải phải được xử lý đạt tiêu chuẩn trước khi xả ra môi trường.

- Thiết kế đường cống theo nguyên tắc tự chảy kết hợp trạm bơm chuyển bậc.

- Tổng lưu lượng nước thải toàn khu vực đô thị: 4.100 m³/ngày.đêm.

- Mạng lưới cống thoát: Bố trí các tuyến cống thoát nước thải có đường kính D(300÷600)mm, chôn dưới vỉa hè, cách mặt đất tối thiểu 0,7m.

b) Quản lý chất thải rắn:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Được tổ chức thu gom và vận chuyển về bãi chôn lấp chất thải rắn thị xã Hoài Nhơn tại khu phố Thiết Đính Nam, phường Bồng Sơn;

- Chất thải rắn công nghiệp và chất thải rắn y tế: Phần không độc hại được thu gom xử lý cùng chất thải rắn sinh hoạt, phần độc hại được xử lý riêng theo quy định;

- Tổng khối lượng chất thải rắn phát sinh toàn khu vực đô thị: 108 tấn/ngày.đêm;

c) *Nghĩa trang*: Từng bước đóng cửa các nghĩa trang hiện trạng trong khu vực quy hoạch di dời và chôn cất mới tại nghĩa trang chung của thị xã Hoài Nhơn tại khu vực Đồi Pháo, phường Hoài Hào.

7.6. Quy hoạch hệ thống thông tin liên lạc.

a) Về truyền dẫn:

- Mạng truyền dẫn thế hệ mới phải được áp dụng công nghệ truyền dẫn tiên tiến, có cấu trúc đơn giản trên cơ sở mạng truyền dẫn hiện có;

- Các tuyến cáp quang mới sẽ được bổ sung đáp ứng nhu cầu mới và dự phòng gồm có các tuyến từ trạm trung tâm đến các điểm xây dựng mới;

b) Về truyền hình, truyền thanh và dịch vụ khác:

- Kết hợp truyền tín hiệu vô tuyến và hữu tuyến;

- Vô tuyến: Hệ thống hiện nay được giữ nguyên, đồng thời nâng cấp và thay thế thiết bị mới;

- Hữu tuyến: Tín hiệu được các nhà khai thác cung cấp cho các thuê bao dựa trên hạ tầng dùng chung với các hạ tầng kỹ thuật khác.

c) Về bưu chính:

- Giữ nguyên số lượng bưu cục, các bưu cục được nâng cấp đầu tư các thiết bị hiện đại, linh động trong việc khai thác nhằm sử dụng hiệu quả.

- Mở rộng phạm vi phục vụ và đa dạng hóa dịch vụ bưu chính.

8. Đánh giá môi trường chiến lược: Các quy hoạch chi tiết và các dự án đầu tư mới trong khu vực quy hoạch phải lập và trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường khi triển khai dự án đầu tư xây dựng.

9. Quy định quản lý theo đề án quy hoạch: Ban hành kèm theo quyết định phê duyệt đề án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Quyết định này làm căn cứ để quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng theo quy hoạch đúng với các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giao Phòng Quản lý đô thị (cơ quan tổ chức lập quy hoạch):

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức công bố, công khai (đăng tải thông tin trên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị Việt Nam; Cổng thông tin điện tử thị xã Hoài Nhơn), cắm mốc giới ngoài thực địa theo đề án quy hoạch được duyệt;

- Gửi hồ sơ đề án quy hoạch được duyệt cho các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan ở thị xã và Sở Xây dựng.

3. Giao các Phòng: Quản lý đô thị, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính – Kế hoạch, Kinh tế, UBND các phường Hoài Thanh Tây, Hoài Thanh và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng nhiệm vụ của mình, chịu trách nhiệm rà soát, cập nhật quy hoạch để quản lý; phối hợp, thực hiện các hồ sơ, thủ tục có liên quan, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát để thực hiện quy hoạch theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Trưởng phòng Quản lý đô thị, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế; Chủ tịch UBND phường Hoài Thanh Tây, Hoài Thanh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./. *R*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Xây dựng;
- CT, các PCT. UBND thị xã;
- Lưu: VT. *me*



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

[Handwritten signature]
Phạm Văn Chung